TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ	*Thuận Thành, ngày 11 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự lý số: 06/2018/TLST- HNGĐ, ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978.

HKTT: Nông trường T, xã Ng, huyện Th, tỉnh B.

Hiện đang trú tạiThôn Ng xã B, huyện L, tỉnh B.

- Anh Vũ Thiện A, sinh năm 196. Địa chỉ: Nông trường T, xã Ng, huyện Th, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A đều xác định tình cảm vợ chồng không cònnên giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và không đồng ý đoàn tụ.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A đều xác nhận vợ chồng có ba con chung là Vũ Linh H, sinh năm 02/6/1999 và Vũ Phương Th, sinh ngày 01/01/2004 và Vũ Minh D, sinh ngày 30/5/2005. Ly hôn chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A thỏa thuận giao hai con chung là Vũ Phương Th và Vũ Minh D cho anh Vũ Thiện A chăm sóc và nuôi dưỡng.

Cháu Vũ Linh H đã trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* : Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A đều thoả thuận tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A xác nhận vợ chồng có ba con chung là Vũ Linh H , sinh năm 02/6/1999 và Vũ Phương Th , sinh ngày 01/01/2004 và Vũ Minh D, sinh ngày 30/5/2005. Ly hôn chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A thỏa thuận giao hai con chung là Vũ Phương Th và Vũ Minh D cho anh Vũ Thiện A chăm sóc và nuôi dưỡng.

Cháu Vũ Linh H đã trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Thiện A xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Đ đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2012/01471 ngày 03/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- UBND xã Ng;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu